

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Giải quyết khiếu nại của ông Bùi Thanh Kiệt (lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Xét Đơn khiếu nại (ghi ngày 14/02/2023) của ông Bùi Thanh Kiệt (địa chỉ: 75/2 đường Ngô Gia Tự, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận);

Theo Báo cáo thẩm tra, xác minh số 54/BC-TTT ngày 30/3/2023 của Thanh tra tỉnh, có nội dung như sau:

I. Nội dung khiếu nại:

Ông Bùi Thanh Kiệt khiếu nại nội dung Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông. Qua khiếu nại ông Bùi Thanh Kiệt yêu cầu bồi thường 119,3 m² đất ở bị thu hồi của gia đình ông bằng đất ở với giá trị tương đương với mặt đường Trần Phú.

II. Kết quả giải quyết của người đã giải quyết khiếu nại lần đầu:

Thực hiện hạng mục nâng cấp, cải tạo kênh Tấn Tài 3 (TT3) thuộc Dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải-Tiểu dự án thành phố Phan Rang-Tháp Chàm; ngày 07/9/2022, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 2151/QĐ-UBND thu hồi diện tích 119,3 m² đất ở tại đô thị do ông Bùi Thanh Kiệt đang sử dụng tại phường Phú Hà và Quyết định số 2172/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Bùi Thanh Kiệt, với số tiền: 1.135.514.580 đồng, gồm có: Bồi thường về đất ở đường Trần Phú: 1.065.110.400 đồng; Vật kiên trúc: 66.349.180 đồng; Hoa màu, cây ăn trái: 4.055.000 đồng.

Không đồng ý với Quyết định bồi thường, ông Bùi Thanh Kiệt đã thực hiện khiếu nại. Ngày 07/2/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 303/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Thanh Kiệt có nội dung: “*Không chấp thuận các nội dung khiếu nại của ông Bùi Thanh Kiệt; giữ nguyên nội dung Quyết định số 2172/QĐ-UBND ngày 07/9/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm...*”.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

Căn cứ khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013 quy định nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất: *“Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, **nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất**”*.

Căn cứ khoản 1 Điều 79 Luật Đất đai năm 2013 quy định bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất ở như sau: *“Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ở... mà có đủ điều kiện được bồi thường quy định tại Điều 75 của Luật này khi Nhà nước thu hồi đất thì được bồi thường như sau: a) **Trường hợp không còn đất ở, nhà ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi thì được bồi thường bằng đất ở hoặc nhà ở**; trường hợp không có nhu cầu bồi thường bằng đất ở hoặc nhà ở thì Nhà nước bồi thường bằng tiền; b) **Trường hợp còn đất ở, nhà ở trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi thì được bồi thường bằng tiền**. Đối với địa phương có điều kiện về quỹ đất ở thì được xem xét để bồi thường bằng đất ở...”*.

Và căn cứ khoản 1 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định việc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất ở quy định tại Điều 79 của Luật Đất đai được thực hiện theo quy định sau đây: *“Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ở... khi Nhà nước thu hồi đất ở mà có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... theo quy định của pháp luật về đất đai thì việc bồi thường về đất được thực hiện như sau: a) Trường hợp thu hồi hết đất ở hoặc phần diện tích đất ở còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện để ở theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh mà hộ gia đình, cá nhân **không còn đất ở, nhà ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi thì được bồi thường bằng đất ở hoặc nhà ở tái định cư**; b) Trường hợp thu hồi hết đất ở hoặc phần diện tích đất ở còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện để ở theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh mà **hộ gia đình, cá nhân còn đất ở, nhà ở khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi thì được bồi thường bằng tiền**. Đối với địa phương có điều kiện về quỹ đất ở thì được xem xét để bồi thường bằng đất ở*.

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, và tài sản khác gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 11/5/2021 cho ông Bùi Thanh Kiệt, thể hiện: Thửa đất số 51, tờ bản đồ địa chính số 13 có diện tích 2.769 m², đất ở tại đô thị. Nhà nước đã thu hồi làm dự án trên với diện tích 119,3 m² (loại đất ODT), như vậy diện tích đất ở còn lại của ông Bùi Thanh Kiệt sau khi Nhà nước thu hồi là **2.649,7 m²** (2.769 m² - 119,3 m²) đủ điều kiện để ở.

Theo Ủy ban nhân dân thành phố khẳng định: Tại hạng mục nâng cấp, cải tạo kênh Tân Tài 3 (TT3) thuộc dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải-Tiểu dự án thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, Ủy ban nhân dân thành phố không có quỹ đất để thực hiện bồi thường bằng đất, do vậy đã áp dụng bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể cho các hộ (trong đó có hộ ông Bùi Thanh Kiệt). Riêng quỹ đất ở hiện nay tại thành phố Phan Rang-Tháp Chàm để bố trí cho các trường hợp giao đất tái định cư và các trường hợp di chuyển chỗ ở.

Đối chiếu các quy định nêu trên, việc ông Bùi Thanh Kiệt yêu cầu bồi thường 119,3 m² đất ở bị thu hồi của ông bằng đất ở với giá trị tương đương với mặt đường Trần Phú là không phù hợp với quy định.

IV. Kết quả đối thoại:

Ngày 21/4/2023, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì cùng các Sở, ngành và địa phương liên quan tổ chức đối thoại với ông Bùi Thanh Kiệt. Tại buổi đối thoại, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo kết quả giải quyết đơn khiếu nại và các Sở, ngành đã giải thích các quy định của pháp luật liên quan cho ông Bùi Thanh Kiệt được biết, tuy nhiên ông Kiệt không đồng ý.

V. Kết luận:

Việc Ủy ban nhân dân thành phố thu hồi đất của ông Bùi Thanh Kiệt để thực hiện hạng mục nâng cấp, cải tạo kênh Tân Tài 3 (TT3) thuộc dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải-Tiểu dự án thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, do không có quỹ đất để thực hiện bồi thường bằng đất và diện tích đất ở còn lại của hộ ông Bùi Thanh Kiệt sau khi Nhà nước thu hồi là **2.649,7 m²** đủ điều kiện để ở, do đó Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ khoản 2 Điều 74, khoản 1 Điều 79 Luật Đất đai năm 2013 và khoản 1 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ để bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể cho ông Bùi Thanh Kiệt là đúng quy định pháp luật. Vì vậy, việc ông Bùi Thanh Kiệt yêu cầu bồi thường 119,3 m² đất ở bị thu hồi của ông bằng đất ở với giá trị tương đương với mặt đường Trần Phú là không có cơ sở giải quyết.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Thanh Kiệt là đúng.

Điều 2. Nếu không đồng ý với Quyết định này, ông Bùi Thanh Kiệt có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phũ Hà, ông Bùi Thanh Kiệt và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và PCT Phan Tấn Cảnh;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Ban Nội chính tỉnh ủy;
- Ban XDNL&THCDA ODA ngành nước;
- Công TTĐT tỉnh;
- VPUB: L&Đ;
- Lưu: VT, TCD. ĐTL

(báo cáo)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Tấn Cảnh